

Bản án số: 193/2026/DS-PT

Ngày 09 – 3 - 2026

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn A Đam

Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Tân

Bà Đinh Cẩm Đào

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Điện - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 13/2026/TLPT-DS ngày 08 tháng 01 năm 2026 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 241/2025/DS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Cà Mau bị kháng cáo.

- Nguyên đơn: Bà Luong Hoang Thi L, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Số C E, CA 95116. USA.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyền L1, sinh năm 1958 (Theo văn bản ủy quyền ngày 21/10/2025, có mặt).

Địa chỉ: Số I C, phường R, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1955 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp G, xã T, tỉnh Cà Mau.

Người kháng cáo: Ông Nguyễn Thanh B là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Nguyễn Thị Tuyền L1 trình bày: Vào năm 2018, bà L có về Việt Nam thăm gia đình và quen biết với ông B. Bà L cho ông B mượn tiền vào các lần như sau: Ngày 06/6/2018, ký nhận 500 USA dollars; ngày 18/6/2018, ký nhận 500 USA dollars; ngày 22/6/2018, ký nhận 500 USA dollars; ngày 07/8/2018, ký nhận 1.000 USA dollars; tổng cộng là 2.500 đô la Mỹ. Khi mượn tiền, ông B có ký nhận giấy mượn tiền. Nay bà L yêu cầu ông B trả số tiền 2.500 đô la Mỹ.

Đối với ông Nguyễn Thanh B đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng ông không có ý kiến về nội dung, yêu cầu khởi kiện của bà L.

Tại phiên tòa: Bà L1 yêu cầu ông B trả cho bà L2 Hoang Thi Le số tiền 2.500 USD, tương đương với số tiền Việt Nam đồng sau khi được quy đổi.

Ông B thừa nhận bà Luong Hoang Thi L có gửi ông 2.500 USD để xây nhà vệ sinh, mua máy giặt, tivi và chi phí cho quá trình hai người đi chơi. Nay ông đồng ý trả máy giặt, tivi và số tiền xây dựng nhà vệ sinh.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 241/2025/DS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Cà Mau quyết định:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Luong Hoang Thi L.

1. Buộc ông Nguyễn Thanh B phải có nghĩa vụ trả cho bà Luong Hoang T Le số tiền 65.965.000 đồng (sáu mươi lăm triệu chín trăm sáu mươi lăm ngàn đồng).

2. Kể từ ngày bà L4 có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nêu trên, nếu ông Nguyễn Thanh B chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng ông B còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28/11/2025, ông Nguyễn Thanh B có đơn kháng cáo, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa toàn bộ bản án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị đơn ông Nguyễn Thanh B giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không đồng ý với bản án dân sự sơ thẩm số: 241/2025/DS-ST ngày 20/11/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Cà Mau. Yêu cầu sửa toàn bộ án sơ thẩm. Bởi lẽ, ông Nguyễn Thanh B có quen biết và sống với nhau như vợ chồng với bà Luong Hoang Thi L, quốc tịch Mỹ vào năm 2018, bà L thấy nhà vệ sinh nhà của ông tạm bợ nên gợi ý làm nhà vệ sinh trong nhà và mua một số vật dụng như máy giặt, tivi. Bà L có gửi tiền cho ông tổng cộng 04 lần với số tiền 2.500 USD xuất phát từ việc bà L gợi ý mua các vật dụng trên và xây nhà vệ sinh chứ ông không có mượn tiền bà L, nên ông đồng ý để bà L nhận lại các vật dụng, không đồng ý trả tiền.

- Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày: Không đồng ý kháng cáo của nguyên đơn, bởi lẽ, Bà L cho ông B mượn tiền vào các lần như sau: Ngày 06/6/2018, ký nhận 500 USA dollars; ngày 18/6/2018, ký nhận 500 USA dollars; ngày 22/6/2018, ký nhận 500 USA dollars; ngày 07/8/2018, ký nhận 1.000 USA dollars; tổng cộng là 2.500 đô la Mỹ. Khi mượn tiền, ông B có ký nhận giấy mượn tiền. Nay bà L yêu cầu ông B trả số tiền 2.500 đô la Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Thanh B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của người tham gia tố tụng, của Kiểm sát viên, HĐXX nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Thanh B trong thời hạn luật định, hợp lệ nên được chấp nhận xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa bị đơn ông Nguyễn Thanh B giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, bởi ông không có mượn tiền của bà L.

[3] Xét căn cứ kháng cáo của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Theo các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thể hiện ông B có nhận tiền của bà L vào các lần như sau: Ngày 06/6/2018, ký nhận 500 USA dollars; ngày 18/6/2018, ký nhận 500 USA dollars; ngày 22/6/2018, ký nhận 500 USA dollars; ngày 07/8/2018, ký nhận 1.000 USA dollars; tổng cộng là 2.500 đô la Mỹ. Khi mượn tiền, ông B có ký nhận, tại phiên tòa ông B cũng thống nhất đã ký nhận số tiền trên.

Xét kháng cáo của ông B, không đồng ý trả 2.500 USD sau khi quy đổi sang Việt Nam là 65.965.000 đồng, với lý do bà L gợi ý cho ông xây dựng nhà vệ sinh trong nhà, mua máy giặt, tivi chứ ông không có mượn tiền của bà L. Hội đồng xét xử xét thấy, ông B thừa nhận có ký nhận 04 lần tiền của bà L gợi ý cho ông với số tiền 2.500 USD, ông B cho rằng bà L gửi tiền cho ông để xây dựng nhà vệ sinh và mua sắm vật dụng trong gia đình, việc này bà L không thừa nhận, đồng thời ông B cũng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh.

Mặc khác, ông B thừa nhận nhà vệ sinh ông xây dựng tại nhà của ông B, các vật dụng như tivi, máy giặt, máy lạnh ông B thừa nhận tự mua và trang bị cho nhà ông B chứ không phải nhà bà L và ông B đã sử dụng nhiều năm nay, nên việc ông B yêu cầu bà L nhận lại là không phù hợp; ông B cho rằng sống với bà L như vợ chồng, việc bà L khởi kiện ông do ông quen với người phụ nữ khác nhưng cũng không có căn cứ chứng minh. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà L là có căn cứ nên được chấp nhận. Số tiền 2.500 USD được quy đổi sang Việt Nam đồng là: 26.386đ x 2.500 USD = 65.965.000đ.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, án sơ thẩm đã xem xét, đánh giá chứng cứ đầy đủ, có căn cứ pháp luật nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị đơn Nguyễn Thanh B. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận toàn bộ.

[5] Án phí phúc thẩm ông Nguyễn Thanh B không phải chịu do là người cao tuổi.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Thanh B; giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 241/2025/DS-ST ngày 20/11/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Cà Mau.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Luong Hoang Thi L.

1. Buộc ông Nguyễn Thanh B phải có nghĩa vụ trả cho bà Luong Hoang T Le số tiền 65.965.000 đồng (sáu mươi lăm triệu chín trăm sáu mươi lăm ngàn đồng).

2. Kể từ ngày bà L4 có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nêu trên, nếu ông Nguyễn Thanh B chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng ông B còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

3. Về án phí dân sự:

3.1. Bà Luong Hoang Thị L3 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3.2. Ông Nguyễn Thanh B được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3.3. Án phí dân sự phúc thẩm ông Nguyễn Thanh B không phải chịu do là người cao tuổi.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 4 - Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn A Đam

